

Mùa Gặt Dâng Tiên

Thế Thông

♩ = 56

Kìa từng hồi

Rền vang nhịp trống (σ)

(chiêng) ⊗ ⊗

chiêng.

1. Phước
2. Chúa
3. Pháp

cả thiên
gọi hãy đáp
trường đến đây

Chiêng trống rền vang.

Chiêng trống ngân rền vang.

đường, đáp
lời, già
rồi, trống

trả

tình
trần

thương. Cõi
ai. Máu
ơi! Như

trời quê ước
đào nay ưa
lời Chúa vậy

Đáp
Giã
Chiêng

trả
từ
trống

tình
trần
vang

thương.
ai.
trời.

Trời
Máu
Lời

ước
ưa
vậy

Đáp trả tình thương. Trời ước
Giã từ trần ai. Máu Trời ưa
Chiêng trống vang trời. Lời vậy

vọng, trào, gọi, suốt trí vững đời mãi luôn chờ mong. cao. thời.

vọng. trào. gọi. Đời Hồn Bước lên thánh mong, cao, thời, luôn vươn vũng bước thánh mong. cao. thời.

vọng. trào. gọi. Đời Hồn Bước lên thánh mong, cao, thời, luôn vươn vũng bước thánh mong. cao. thời.

Đây mùa gặt mừng vui cùng kính chân thành tiến

Đây mùa gặt mừng vui tiến

Đây mùa gặt mừng vui, đất trời cùng nở tươi.

dâng lên. Đây mùa gặt sướng vui, nở tươi khắp cả đất

dâng lên Ngài. Mừng vui cùng nở tươi.

Giữ đức tin dẫu cho máu rơi, gương tín trung chói ngời ngàn đời.

trời cho máu rơi. Gương ngời ngàn đời.

Giữ đức tin dẫu cho máu rơi. Gương tín trung chói ngời muôn đời.

D.C.

Lòng sắt son nào vui, Chúa thưởng phúc vinh quê Trời.
 Lòng nào vui, thưởng quê Trời.
 Lòng nào vui, thưởng quê Trời.

Coda

Một niềm tin phơi phơi, sướng
 Này mùa gặt mừng vui, phơi phơi, này mùa gặt mừng

Trở thành của lễ mới, dâng về (là) tòa
 vui, lễ mới tiến dâng về tòa
 vui (trở thành của) lễ mới, dâng về tòa
 mới hiệp dâng về thiên

Fine

cao.
 cao, hiệp dâng thiên tòa.
 cao, tòa hiệp dâng thiên tòa.